

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2018/DS-ST

Ngày: 05/9/2018

*“V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Quốc Trung
2. Ông Lê Thanh Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp *“Hợp đồng dân sự vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị L, sinh năm 1987 (có mặt);

Địa chỉ: ấp TT, xã ĐS, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

Huỳnh Công D, sinh năm: 1982 (có mặt);

Địa chỉ: ấp BT 1, xã PĐ, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: 10/48 đường 862, khu phố B, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Phạm Ngọc Y, sinh năm: 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: 10/48 đường 862, khu phố B, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/6/2018 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày: Qua quen biết ngày 12/4/2018 chị có cho vợ chồng anh Huỳnh Công D và chị Phạm Ngọc Y vay số tiền 50.000.000 đồng. Khi vay có làm biên nhận anh D ký tên vào, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay tiền là 07 ngày. Đến ngày 03/5/2018 vợ chồng anh D tiếp tục vay số tiền 50.000.000 đồng thỏa thuận lãi suất như lần vay đầu thời hạn vay của lần vay này là 01 tháng. Khi đến hạn trả tiền anh D,

chị Y không thực hiện đúng như thỏa thuận và kéo dài cho đến nay. Khi chị khởi kiện tại Tòa án thì ngày 14/6/2018 anh D có gặp và đã trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng của phần vay ngày 03/5/2018.

Nay yêu cầu anh D, chị Y cùng có trách nhiệm trả lại chị số tiền vay còn nợ là 50.000.000 đồng. Yêu cầu trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu tính lãi.

Chứng cứ chứng minh: Bản chính giấy mượn tiền ngày 18/01/2017.

Tại bản tự khai và trong suốt quá trình tố tụng bị đơn anh Huỳnh Công D trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian vay tiền và số tiền đã vay. Sau khi vay 50.000.000 đồng vào ngày 12/4/2018 anh đã gặp và trả trực tiếp cho chị L số tiền 38.000.000 đồng do chưa trả đủ tiền nên chưa lấy bản chính, ngày 27/4/2018 anh có yêu cầu kế toán của Công ty trả chuyển khoản cho chị L 15.000.000 đồng. Do chuyển khoản nên anh chưa gặp chị L để lấy lại bản chính biên nhận nợ (Biên nhận mà chị L cung cấp cho Tòa). Như vậy đối với lần vay này anh đã trả đủ vốn và lãi cho chị L. Lần vay thứ hai vào ngày 03/5/2018 số tiền vay 50.000.000 đồng đến ngày 14/6/2018 anh đã trả đủ cho chị L 50.000.000 đồng vốn và lãi.

Nay xác định anh và chị Y không còn nợ gì chị L nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị L

Chị Phạm Ngọc Y đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng có đơn xin vắng mặt không thể hiện ý kiến của mình.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị L yêu cầu anh D, chị Y trả lại số tiền vay còn nợ là 35.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Yêu cầu trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

Quan hệ mà các bên đang tranh chấp là “*Hợp đồng dân sự vay tài sản*” được quy định tại điều 463 Bộ luật Dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Phạm Ngọc Y có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị Phạm Ngọc Y theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị L về việc yêu cầu anh Huỳnh Công D, chị Phạm Ngọc Y cùng có trách nhiệm trả lại số tiền vay còn nợ là 35.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị L khởi kiện anh D, chị Y còn nợ tiền vay là 35.000.000 đồng. Khi anh D vay tiền có viết và ký tên vào biên nhận vay tiền. Trong quá trình giải quyết vụ án do chị Y không đến Tòa để thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng tại Tòa anh D thừa nhận việc anh vay chị L số tiền 50.000.000 đồng cho bạn anh mượn nhưng sau khi bạn anh trả lại số tiền 50.000.000 đồng thì anh dùng số tiền này để nhập hàng để kinh doanh. Theo anh D trình bày anh đã trả cho chị L 38.000.000 đồng vào ngày 12/4/2018 và trả 15.000.000 đồng vào ngày 27/4/2018 phía chị L chỉ thừa nhận có nhận 15.000.000 đồng, phía anh D không có chứng cứ chứng minh đã trả 38.000.000 đồng.

Từ những nhận định nêu trên nên yêu cầu khởi kiện của chị L là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

Xét yêu cầu chị L về thời gian trả số tiền vay là 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay chị L yêu cầu anh D, chị Y trả số tiền vay còn nợ tổng cộng là 35.000.000 đồng làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy khi vay tiền hai bên thỏa thuận thời gian trả là 07 ngày. Đã qua thời hạn trả tiền nhưng anh D, chị Y không trả mà kéo dài cho đến nay nên yêu cầu của chị L về thời gian trả là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của chị L được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh D, chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Điều 463 Bộ luật dân sự;

Điều 26, 35, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị L

Buộc anh Huỳnh Công D, chị Phạm Ngọc Y cùng có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Thị L số tiền vay còn nợ tổng cộng là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Thời gian trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh D, chị Y chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Huỳnh Công D, chị Phạm Ngọc Y chịu 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại chị Huỳnh Thị L số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng) theo biên lai thu số 42551 ngày 07/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (nếu vắng mặt tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án), báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG